**ÔN TẬP**

**CHƯƠNG VII: THIẾT BỊ TỎA NHIỆT**

**I.Những nội dung cần lưu ý:**

* Thiết bị tỏa nhiệt gồm có: Bàn là điện, bếp điện, nồi cơm điện, ấm điện, bình nước nóng…… là thiết bị *biến đổi điện năng thành nhiệt năng*.
* Nhắc đến thiết bị tỏa nhiệt thì chúng ta nên nhớ chữ hợp kim Nicrom ( hợp kim Nicrom dùng làm dây đốt nóng của bàn là điện, bếp điện, nồi cơm điện; dây điện trở trong mỏ hàn điện )

**II. CÂU HỎI VÀ ĐÁP ÁN TRẮC NGHIỆM ( đáp án in đậm)**

Câu 1/ Đồ dùng loại điện - nhiệt dùng trong gia đình gồm:

1. Các loại đèn chiếu sáng
2. Tủ lạnh, quạt điện, nồi cơm điện, bàn là điện
3. Máy bơm nước, đèn, quạt, bình nước nóng
4. **Bàn là điện, bếp điện, nồi cơm điện, ấm điện, bình nước nóng**

Câu 2/ Bàn là, bếp điện, mỏ hàn là thiết bị biến đổi :

1. Điện năng thành quang năng.
2. Điện năng thành cơ năng.
3. **Điện năng thành nhiệt năng.**
4. Điện năng thành điện năng.

Câu 3/ Bàn ủi điện là thiết bị biến điện năng thành:

1. Cơ năng
2. Quang năng
3. Điện năng
4. **Nhiệt năng**

Câu 4/ Bàn là không nóng, nguyên nhân do:

1. Mạch điện bị hở.
2. Mạch điện bị hở, dây điện trở đứt.
3. Lưỡng kim tiếp xúc không tốt
4. **Mạch điện bị hở, dây điện trở đứt, lưỡng kim tiếp xúc không tốt.**

Câu 5/ Rơ le nhiệt trong bàn là được sử dụng để :

1. **Tự động cắt mạch điện khi đạt đến nhiệt độ yêu cầu.**
2. Bảo vệ quá tải
3. Tiếp điện cho dây điện trở.
4. Tự động báo hiệu khi quá nóng

Câu 6/ Dây đốt nóng của bàn là điện, bếp điện, nồi cơm điện thường được làm bằng:

1. Hợp kim đồng-crôm
2. **Hợp kim nicrôm**
3. Hợp kim phero-crôm
4. Hợp kim kẽm-crôm

Câu 7/ Dây điện trở trong mỏ hàn điện được chế tạo bằng:

1. Hợp kim May-so
2. **Hợp kim Nicrôm**
3. Vônfram
4. Hợp kim Đuymê

Câu 8/ Yêu cầu khi sử dụng mỏ hàn là:

1. Sử dụng đúng hiệu điện thế của mỏ hàn.
2. Phải đặt mỏ hàn lên giá chịu nhiệt.
3. Chọn mỏ hàn có công suất phù hợp vật cần hàn.
4. **Chọn mỏ hàn có công suất phù hợp, sử dụng đúng điện áp, đặt mỏ hàn lên giá chịu nhiệt.**

Câu 9/ Khi sử dụng bếp điện để tăng tuổi thọ của dây điện trở cần chú ý:

1. Giữ thân bếp luôn sạch
2. **Không để nước rơi vào dây đốt nóng**
3. Usd > Uđm
4. Usd < Uđm

Câu 10/ Ngoài nơi sản xuất, trên bàn ủi điện có các số liệu kỹ thuật :

1. Uđm, Iđm
2. **Uđm, Pđm**
3. Iđm, Pđm
4. Pđm, fđm

Câu 11/ Cấu tạo của mỏ hàn gồm :

1. Thân, sợi đốt, đế
2. Sợi đốt, mỏ hàn, dây dẫn
3. **Thân, sợi đốt, mỏ hàn**
4. Dây đốt nóng, mỏ hàn, sợi đốt

Câu 12/ Bộ phận chính của bàn là điện gồm:

1. Vỏ bàn là, đế
2. **Vỏ bàn là, dây đốt nóng**
3. Vỏ bàn là, nắp
4. Vỏ bàn là, núm điều chỉnh nhiệt độ

Câu 13/ Hai bộ phận chính bếp điện là:

1. Đèn báo hiệu, thân bếp
2. **Dây đốt nóng, thân bếp**
3. Đèn báo hiệu, dây đốt nóng
4. Dây đốt nóng, công tắc chỉnh nhiệt độ

Câu 14/ Công suất định mức của bàn là điện trong khoảng:

1. 300W ÷ 500W
2. 300W ÷ 800W
3. **300W ÷ 1.000W**
4. 800W ÷ 1.200W

Câu 15/ Bộ phận điều chỉnh nhiệt độ ở bàn là giúp người sử dụng:

1. Giảm nhiệt độ nóng cho bàn là.
2. Tăng nhiệt độ nóng cho bàn là.
3. Ngăn không cho điện năng truyền ra ngoài vỏ.
4. **Tự động điều chỉnh nhiệt độ phù hợp với loại vải lụa cần là.**

Câu 16/ Yêu cầu kỹ thuật của dây đốt nóng:

A. Điện trở suất lớn.

B. Chịu được nhiệt độ cao.

C. Dẫn điện tốt.

**D.** **Điện trở suất lớn, chịu được nhiệt độ cao.**

Câu 17/ Bàn là có thể tự động ngắt mạch điện được là nhờ bộ phận :

A. **Rơle nhiệt.**

B. Công tắc.

C. Nam châm điện.

D. Rơle điện từ.

Câu 18/ Cấu tạo của bàn là tự điều chỉnh nhiệt độ gồm:

1. Dây đốt nóng và vỏ bàn là.
2. Dây đốt nóng, đế và nắp.
3. Dây đốt nóng, đế, nắp, đèn tín hiệu.
4. **Dây đốt nóng, đế, nắp, đèn tín hiệu, rơle nhiệt, núm điều chỉnh nhiệt độ**

Câu 19/ Dây đốt nóng của bàn là được cách điện với vỏ :

A. Nhựa.

B. Nhựa hay sợi vải.

C. Nhựa, mica, sứ.

**D.** **Mica, sứ.**